



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN BƯU ĐIỆN NHA TRANG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4200369786 (số cũ 059396) do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/02/1999, thay đổi lần thứ hai ngày 27/05/2015)

Địa chỉ : Số 02 Lê Lợi, Phường Xương Huân, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại : 058 3821250 - 3821252; Fax : 058 3824205.

Website : www.posthotel.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Bà Trương Như Phẩm Anh
Chức vụ : Nhân viên văn phòng
Điện thoại : 058 3821250 – 0905144811 - Số fax : 058 3824205

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2 Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	6
3 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty;	12
4 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; cơ cấu cổ đông.....	13
5 Danh sách những công ty mẹ, công ty con của Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang, những công ty mà công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang	13
6 Hoạt động kinh doanh	13
7 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất	15
8 Vị thế của Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành	15
9 Chính sách đối với người lao động	16
10 Chính sách cổ tức	17
11 Tình hình hoạt động tài chính.....	17
12 Tài sản	20
13 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015.....	21
14 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	22
15 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	22
16 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty.....	22
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1 Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	22
2 Ban kiểm soát.....	28
3 Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	31
4 Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	32
III. PHỤ LỤC.....	32

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN BƯU ĐIỆN NHA TRANG**
- Trụ sở chính : Số 02 Lê Lợi, P.Xương Huân, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
- Điện thoại : 058 3821250 - 3821252; Fax : 058 3824205.
- Website : www.posthotel.com.vn
- Logo :



- Vốn điều lệ đăng ký: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Minh Phương, Giám đốc
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 26/01/2015
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 4200369786 (số cũ 059396) do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/02/1999, thay đổi lần thứ hai ngày 27/05/2015;
- Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán : NPH
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 2.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): Không có
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài :
- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam
- Tại thời điểm ngày 15/09/2015, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty cổ phần khách sạn Bưu Điện Nha Trang là Nhà khách Bưu Điện Tỉnh, được hình thành năm 1975, sau khi Chính quyền Cách mạng tiếp quản cơ sở Bưu Điện của chế độ cũ.

Năm 1992, Bưu Điện Tỉnh Khánh Hòa trình Lãnh đạo Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc xin phê chuẩn cải tạo mở rộng Khách sạn Bưu Điện Nha Trang và đã được phê duyệt của Lãnh đạo ngành tại Quyết định số 2413/KH – XDCB ngày 25/12/1992.

Tháng 5/1997, Nhà khách Bưu Điện Khánh Hòa được nâng cấp trở thành Khách sạn Bưu Điện Khánh Hòa theo Quyết định số 1170/QĐ – TCCB ngày 7/5/1997 do Tổng giám đốc Tổng Công ty BCVT VN ký. Khách sạn Bưu Điện Khánh Hòa trở thành một đơn vị hạch toán nội bộ trực thuộc Bưu Điện Tỉnh Khánh Hòa.

Năm 1999, thực hiện chủ trương cổ phần hóa của Chính phủ, Khách sạn Bưu Điện Khánh Hòa được chuyển thành Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang theo quyết định số 478/1998/QĐ – TCCB ngày 05/8/1998 của Tổng cục Bưu Điện.

Ngày 27/01/1999, căn cứ công văn số 1048/TCCB của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu Điện về việc cho phép Ban đổi mới doanh nghiệp thuộc Bưu Điện Tỉnh Khánh Hòa tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang, Ban cổ phần hóa Khách sạn Bưu Điện đã tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông, thành lập Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang. Công ty được cấp giấy chứng nhận ĐKKD số 4200369786 (số cũ 059396) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp với vốn điều lệ ban đầu là 20.000.000.000 đồng (vốn điều lệ thực góp tại thời điểm cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 27/01/1999 là 2,7 tỷ đồng; thay đổi lần 2 ngày 27/05/2015 với vốn điều lệ thực góp là 20.000.000.000 đồng).

Ngày 26/01/2015, Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đưa vào danh sách công ty đại chúng.

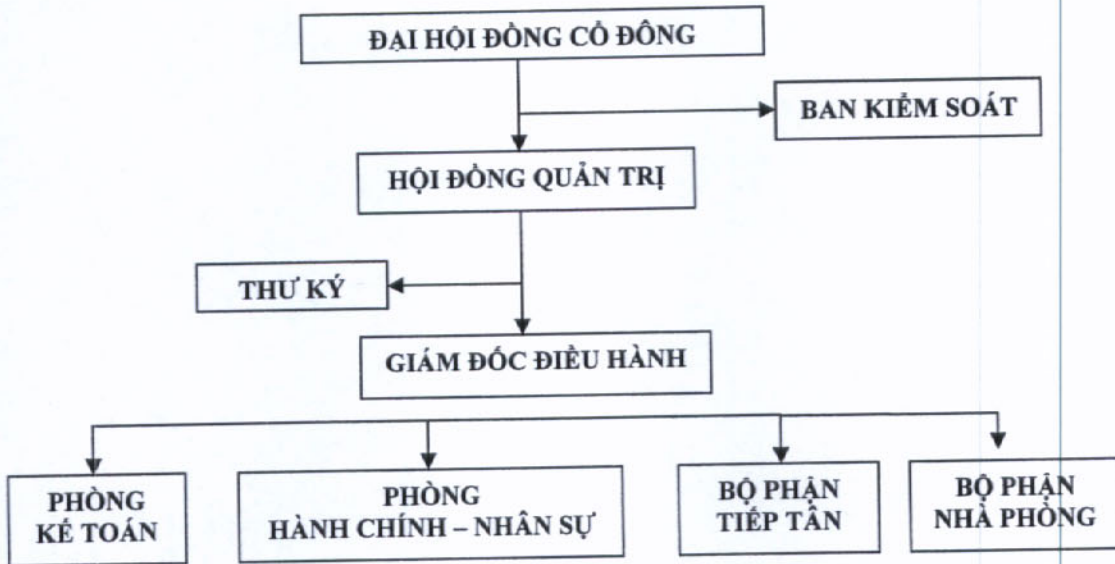
Ngày 30/09/2015, Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu.

1.4 Quá trình tăng vốn điều lệ thực góp của Công ty :

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp tăng thêm (Đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Ban đầu			2.700.000.000	Cổ phần hóa	Theo quy định pháp luật về Cổ phần hóa
1	16/10/2007	7.517.600.000	10.217.600.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2005-2010. - Nghị quyết HĐQT ngày 28/07/2007

2	10/12/2014	6.870.500.000	17.088.100.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2014 - Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 13/11/2014 về việc triển khai thực hiện nộp đủ vốn điều lệ. - Quyết định số 355/QĐ-XPVPHC ngày 16/04/2015 của UBCKNN.
3	30/07/2015	2.911.900.000	20.000.000.000	VNPT thực hiện quyền góp vốn tại Công ty;	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2014 - Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 13/11/2014; Công văn hướng dẫn số 4245/UBCK-QLPH ngày 07/07/2015 của UBCKNN Báo cáo kết quả phát hành ngày 03/8/2015 cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

2 Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn : Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang

Đại hội đồng cổ đông :

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền thảo luận và thông qua những vấn đề sau :

- ✚ Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, mức chia cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty.
- ✚ Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát.
- ✚ Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
- ✚ Bầu, bãi miễn, và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- ✚ Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thông qua báo cáo tiền thù lao của hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- ✚ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- ✚ Tăng, giảm vốn điều lệ ; việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập trong vòng 03 năm đầu kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- ✚ Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty.
- ✚ Kiểm tra và xử lý các vi phạm của hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty.
- ✚ Thông qua định hướng phát triển của công ty, quyết định bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách kế toán của Công ty;

- ✦ Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành;
- ✦ Quyết định việc ký kết các hợp đồng kinh tế, dân sự giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên ban kiểm soát, cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết và với người có liên quan của họ, mà giá trị của hợp đồng lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty. Cổ đông hoặc cổ đông có người có liên quan là bên ký hợp đồng không có quyền biểu quyết;
- ✦ Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm Tổng giám đốc điều hành;
- ✦ Biểu quyết tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán;
- ✦ Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Ban kiểm soát :

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát như sau :

- ✦ Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, giám đốc hoặc tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- ✦ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.
- ✦ Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- ✦ Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận, kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
- ✦ Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- ✦ Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- ✦ Được quyền yêu cầu các phòng, ban nghiệp vụ của Công ty cung cấp tình hình, số liệu và thuyết minh các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- ✦ Thông báo định kỳ kết quả kiểm soát cho Hội đồng quản trị.
- ✦ Không được tiết lộ bí mật Công ty, không gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường cũng như gây gián đoạn trong điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty.
- ✦ Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân và tập thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật. Trường hợp phát hiện

thấy có sai phạm mà không báo cáo sẽ phải liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- ✦ Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có nhiệm vụ và quyền hạn sau :

- ✦ Quyết định chiến lược phát triển, phương án đầu tư của Công ty;
- ✦ Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành của Công ty, các quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- ✦ Quyết định thành lập, giải thể công ty trực thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện;
- ✦ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc Công ty; ký hợp đồng lao động, quyết định mức lương, thưởng, các lợi ích khác và hình thức kỷ luật đối với Tổng giám đốc Công ty.
- ✦ Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc; quyết định mức lương, thưởng và hình thức kỷ luật đối với những chức danh này theo đề nghị của Tổng giám đốc; Quyết định khen thưởng và kỷ luật đối các chức danh khác do Hội đồng quản trị quản lý và bổ nhiệm.
- ✦ Cử một Phó Tổng giám đốc tạm thời đảm nhiệm chức danh Tổng giám đốc trong trường hợp Tổng giám đốc bị mất khả năng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn hoặc bị Hội đồng quản trị tạm đình chỉ quyền điều hành Công ty do vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- ✦ Xem xét và quyết định hình thức xử lý sai phạm của Tổng giám đốc gây thiệt hại cho Công ty và quyết định các biện pháp cần thiết để khắc phục;
- ✦ Đình chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc nếu xét thấy trái với pháp luật; vi phạm Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- ✦ Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần phổ thông được quyền chào bán, quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- ✦ Quyết định giá chào bán cổ phần của Công ty;
- ✦ Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần phổ thông đã bán, quyết định giá mua lại cổ phần;
- ✦ Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- ✦ Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác theo phân cấp quyền hạn về tài chính tại điều 53 của điều lệ này;
- ✦ Quyết định chính sách đầu tư của Công ty, thông qua phương án đầu tư do Tổng giám đốc đệ trình theo phân cấp quyền hạn về tài chính tại điều 53 của điều lệ này;

- ✦ Quyết định bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách của Công ty;
- ✦ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách của Công ty trong trường hợp một bên ký kết của hợp đồng là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết và người có liên quan của họ. Thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị có người có liên quan là bên ký kết hợp đồng không có quyền biểu quyết;
- ✦ Phê chuẩn việc vay nợ và việc thực hiện mọi khoản cầm cố, thế chấp, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
- ✦ Quyết định việc phát hành trái phiếu của Công ty: loại trái phiếu, tổng giá trị phát hành, thời điểm phát hành;
- ✦ Thông qua việc định giá tài sản vốn góp không phải là tiền Việt Nam: ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, bí quyết kỹ thuật, công nghệ và các tài sản khác;
- ✦ Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- ✦ Trình Đại hội đồng cổ đông:
 - + Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - + Quyết định việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
 - + Xem xét và quyết định hình thức xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông;
 - + Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính hàng năm;
 - + Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - + Chấp thuận việc chuyển nhượng cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập cho người không phải là cổ đông trong 03 năm đầu kể từ ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - + Quyết định bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách của Công ty;
 - + Thông qua hợp đồng mua bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ sách của Công ty trong trường hợp một bên ký kết của hợp đồng là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết và người có liên quan của họ;

- + Quyết định mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- + Thực hiện việc khởi kiện của Công ty đối với cán bộ quản lý Công ty cũng như quyết định việc đại diện Công ty trong quá trình tố tụng đối với các cán bộ quản lý này;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Thư ký Hội đồng quản trị :

Thư ký Hội đồng quản trị là người giúp việc cho Hội đồng quản trị, có nhiệm vụ sau:

- ✚ Thực hiện cầu nối giữa Chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT, GD và Trưởng ban kiểm soát.
- ✚ Phối hợp với các bộ phận liên quan Công ty chuẩn bị địa điểm, vật chất, trang thiết bị cho các cuộc họp của HĐQT, ĐHĐCĐ và Ban Kiểm soát.
- ✚ Tổ chức các cuộc họp của HĐQT, ĐHĐCĐ hoặc Ban Kiểm soát, chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan và thư mời họp theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT hoặc Ban Kiểm soát.
- ✚ Tổ chức việc cung cấp thông tin phục vụ chỉ đạo, giám sát, điều hành của HĐQT, BKS và Chủ tịch HĐQT.
- ✚ Tiếp nhận, soạn thảo, trình ký và luân chuyển các văn bản liên quan của HĐQT, ĐHĐCĐ và Ban Kiểm soát.
- ✚ Chuyển giao các hồ sơ, tài liệu của HĐQT, ĐHĐCĐ và Ban Kiểm soát cho bộ phận văn thư Công ty lưu trữ.
- ✚ Ghi chép, làm biên bản các cuộc họp theo qui định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
- ✚ Phối hợp với các bộ phận chuyên môn trong Công ty nắm tình hình hoạt động kinh doanh, kinh tế - xã hội của Công ty; tổng hợp tình hình hoạt động của Công ty để báo cáo theo chuyên đề với Chủ tịch HĐQT và HĐQT.
- ✚ Phối hợp với BKS theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Chủ tịch HĐQT; kiến nghị với Chủ tịch HĐQT về các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện.

Giám đốc điều hành

Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty, có nhiệm vụ và các quyền hạn sau :

- ✚ Điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty mà không cần có quyết định của Hội đồng quản trị;

- ✦ Xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê chuẩn cơ cấu tổ chức, bộ máy giúp việc và quy chế quản lý nội bộ Công ty. Xây dựng nội quy lao động, qui chế khen thưởng, kỷ luật áp dụng trong toàn công ty đệ trình HĐQT phê duyệt.
- ✦ Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do HĐQT uỷ nhiệm.
- ✦ Xây dựng và trình Hội đồng quản trị kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm;
- ✦ Sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; tổ chức thực hiện phương án sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư của Công ty;
- ✦ Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- ✦ Quyết định giá mua, giá bán nguyên liệu, sản phẩm (trừ những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước quy định) và giá dịch vụ trong nội bộ công ty;
- ✦ Ký kết các hợp đồng kinh tế, dân sự của Công ty theo phân cấp về quyền hạn tài chính được qui định tại Điều lệ Công ty.
- ✦ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm;
- ✦ Quyết định mức lương, phụ cấp, các hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động trong Công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý thua lỗ trong kinh doanh.
- ✦ Ký kết các loại hợp đồng lao động với các cán bộ quản lý thuộc quyền và người lao động trong Công ty; Có trách nhiệm sử dụng lao động hợp lý và hiệu quả.
- ✦ Báo cáo trước Hội đồng quản trị tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- ✦ Đại diện Công ty trong việc khởi kiện các vụ án có liên quan đến quyền lợi của Công ty.
- ✦ Được quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong những trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố... và chịu trách nhiệm về các quyết định này, đồng thời báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị;
- ✦ Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Phòng kế toán :

- ✦ Tham mưu cho Giám đốc công tác tài chính, kế toán, kiểm toán, quản lý tài sản, kiểm soát chi phí hoạt động công ty, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế và những nhiệm vụ khác được giao.
- ✦ Lập kế hoạch thu chi tài chính hàng năm, kế hoạch SXKD, kiểm tra việc chi tiêu các khoản tiền vốn, sử dụng vật tư, theo dõi đối chiếu công nợ.
- ✦ Thực hiện chế độ báo cáo thuế, quyết toán thuế định kỳ theo qui định của cơ quan Thuế .

- Thực hiện các chế độ, chính sách tài chính, kế toán, thống kê, công tác quản lý thu chi tài chính phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp VN.

Phòng tổ chức – hành chính – nhân sự :

- Soạn thảo các văn bản, tài liệu, hợp đồng công ty, thực hiện công tác văn thư, lưu trữ.
- Quản lý con dấu Công ty và các loại dấu tên, chức danh của cán bộ trong Công ty, cấp phát các loại giấy giới thiệu, giấy đi đường,...
- Quản lý tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT theo đúng chính sách, chế độ, Pháp luật. Quản lý hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm của CBCNV trong toàn Công ty.

Bộ phận Tiếp tân – Bảo vệ :

- Bộ phận Tiếp tân : thực hiện nhiệm vụ kinh doanh phòng nghỉ và các dịch vụ bổ sung khác. Thực hiện các thủ tục đón tiếp, đưa tiễn khách lưu trú theo qui định của công ty, các thủ tục chứng từ thu – chi đối với khách theo qui định của Phòng kế toán.
- Bộ phận bảo vệ : Thực hiện chức năng bảo vệ an toàn an ninh trật tự công ty.

Bộ phận nhà phòng :

- Thực hiện việc lau dọn phòng nghỉ của khách và các nơi công cộng trong khách sạn, giặt ủi đồ dùng của khách sạn, dịch vụ giặt ủi theo yêu cầu của khách.

3 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty;

Bảng 1 : Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% VDL trở lên tại ngày 15/09/2015

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	0100684378	57 Huỳnh Thúc Kháng, P. Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	600.000	30
2	Đặng Trọng Ngôn	025316196	Tầng 9, Phòng 902, 14B Kỳ Đồng, Quận 3, TPHCM	208.510	10,43
3	Đặng Chính Quốc	010435213	Tầng 10, Tòa nhà AC, Ngõ 78 Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	814.700	40,74
4	Lê Thị Chiến Thắng	025316197	Tầng 9, Phòng 902, 14B Kỳ Đồng, Quận 3, TPHCM	127.640	6,38

(Nguồn : Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty cổ phần khách sạn Bưu điện Nha Trang chốt tại ngày 15/09/2015)

4 Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200369786 ngày 05/02/1999. Theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, cổ phần của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu. Theo đó đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang nắm giữ đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

* Cơ cấu cổ đông:

Bảng 2 : Cơ cấu cổ đông tại ngày 15/09/2015

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp (%)
1	Cổ đông trong nước	101	2.000.000	100
	Cá nhân	100	1.400.000	70
	Tổ chức	1	600.000	30
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Tổng cộng	101	2.000.000	100

(Nguồn : Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty cổ phần khách sạn Bưu điện Nha Trang chốt tại ngày 15/09/2015)

5 Danh sách những công ty mẹ, công ty con của Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang, những công ty mà công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang

Không có

6 Hoạt động kinh doanh

Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ qua các năm

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang là kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ du lịch, phục vụ khách về phòng nghỉ, ăn uống và tổ chức các dịch vụ du lịch bổ sung như : kết hợp với các đại lý tour du lịch đảo, City tour và các loại hình tham quan du lịch khác để bán vé tổ chức cho khách tham quan các tuyến đảo, vui chơi giải trí, tham quan các di tích lịch sử; phục vụ đăng ký mua vé các phương tiện vận chuyển, đi lại cho khách như máy bay, tàu hỏa, xe; Khai thác cho thuê mặt bằng kinh doanh phục vụ ngành du lịch như : văn phòng tour khách du lịch Nga, mặt bằng cà phê, giải khát,...

Trong năm 2014, lượng khách đến lưu trú tại khách sạn giảm. Mặc dù giá phòng được thực hiện nâng cao trong mùa cao điểm, nhưng doanh thu cho thuê phòng nghỉ chỉ đạt tầm 90% so với năm 2013. Song song với việc kinh doanh phòng nghỉ, công ty tiếp tục cho thuê thêm mặt bằng kinh doanh và mặt bằng văn phòng tour du lịch Nga để bổ sung thêm nguồn thu và hỗ trợ thêm thu nhập hàng tháng cho người lao động.

Thành phần lưu trú của khách sạn chủ yếu là khách du lịch nội địa và khách các cơ quan ban ngành từ các địa phương khác về công tác. Bên cạnh những nguyên nhân về mua thấp điểm, cao điểm, việc kinh doanh khách sạn còn bị tác động không nhỏ bởi những yếu tố khác như việc xuất hiện rất nhiều và đa dạng các loại hình kinh doanh khách sạn tại địa phương, sự chia sẻ lượng khách từ nhiều khách sạn tư nhân mới ra đời.

Các dịch vụ đặc thù của Công ty đã tạo ra cơ cấu doanh thu, lợi nhuận và chi phí như sau :

Bảng 3 : Cơ cấu doanh thu thuần

Đơn vị tính : Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013		Năm 2014	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1	Kinh doanh khách sạn	1.107.036.705	99,17%	980.424.536	99,26%
2	Bán hàng hóa	9.294.545	0,83%	7.335.454	0,74%
Tổng cộng		1.116.331.250	100%	987.759.990	100%

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 CTCP khách sạn bưu điện Nha Trang)

Bảng 4 : Cơ cấu lợi nhuận gộp

Đơn vị tính : Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013		Năm 2014	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Kinh doanh khách sạn	376.348.115	33,71	290.983.168	29,46
2	Bán hàng hóa	4.611.573	0,41	3.698.277	0,37

Tổng cộng	380.959.688	34,12%	294.681.445	29,83%
------------------	--------------------	---------------	--------------------	---------------

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 CTCP khách sạn bưu điện Nha Trang)

7 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 02 năm gần nhất

Bảng 5 : Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 -2014

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	11.165.880.001	25.240.989.469	126,05
Vốn chủ sở hữu	10.969.705.143	21.362.403.699	94,74
Doanh thu thuần	1.116.331.250	987.759.990	-11,52
Lợi nhuận từ HĐKD	596.290.220	345.870.863	-42,00
Lợi nhuận khác	6.872.977	10.494.200	52,69
Lợi nhuận trước thuế	603.163.197	356.365.063	-40,92
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	472.821.054	285.092.051	-39,70
Giá trị sổ sách(*)	107.361	125.013	-
Tỷ lệ LNST/VCSHBQ	4,38%	1,76%	-

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 CTCP khách sạn bưu điện Nha Trang)

(*) : Năm 2013,2014, giá trị sổ sách được tính trên số lượng cổ phần có mệnh giá 100.000 đồng/1 cổ phần.

8 Vị thế của Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Vị thế Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành trong ngành

Công ty hoạt động ở qui mô nhỏ (phạm vi kinh doanh chỉ với 20 phòng nghỉ và một số dịch vụ bổ sung khác) nên so với doanh nghiệp cùng ngành chưa có sự nổi bật. Công ty đang triển khai thực hiện xây dựng dự án khách sạn qui mô 4 sao nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách về lưu trú, ăn uống, giải trí,..., phát triển công ty có đầy đủ điều kiện để cạnh tranh với các doanh nghiệp khác cùng ngành, đáp ứng được các tiêu chí về phục vụ khách trong ngành du lịch - một trong những ngành kinh tế trọng yếu của Tỉnh nhà.

Triển vọng phát triển của ngành

Cùng với tốc độ tăng trưởng của ngành du lịch, lĩnh vực kinh doanh khách sạn tại Việt Nam đang mở ra nhiều triển vọng cho các nhà đầu tư.

Theo số liệu do Tổng cục Thống kê cung cấp, ước tính số khách quốc tế đến Việt Nam tháng 9/2015 đạt 626.324 lượt khách, tăng 8,3% so với tháng 9/2014, đưa tổng số khách quốc tế đến Việt Nam 9 tháng đầu năm 2015 ước đạt 5.689.512 lượt khách. Trong 9 tháng đầu năm 2015, có 12 thị trường khách tăng, trong đó: Hàn Quốc tăng 31,4%; Hồng Kông tăng 17,3%; Singapore tăng 16,9%; tiếp đến là Tây Ban Nha tăng 8,7%; Đài

Loan tăng 8,4%; Phần Lan tăng 8,0%; Mỹ tăng 7,0%; Italy tăng 5,7%; Malaysia tăng 3,3%; Hà Lan tăng 3,2%; Nhật Bản tăng 2,6% và Đức tăng 2,1%. Còn lại các thị trường đều giảm, trong đó giảm mạnh nhất là: Campuchia giảm 43,5%; Thái Lan giảm 27,6%; tiếp đến là Lào giảm 25,9%; Trung Quốc giảm 18,2%; Indonesia giảm 13,2%; Nga giảm 10,6%... so với cùng kỳ năm 2014. Ước tính số liệu khách du lịch nội địa trong 9 tháng đầu năm 2015 đạt 48,8 triệu lượt khách, trong đó, khách lưu trú đạt 23,4 triệu lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt 269.458 tỷ đồng (tính theo mức chi tiêu mới dựa vào kết quả điều tra khách du lịch năm 2014), tăng 2,8% so với cùng kỳ năm 2014.¹

Theo đó, khách quốc tế gồm 3 nhóm là: Khách thương nhân, khách đến để nghỉ dưỡng và khách du lịch theo đoàn. Đây là nguồn doanh thu chính của ngành khách sạn Việt Nam, nhất là những khách sạn từ 3-5 sao. Vì vậy, khi lượng khách quốc tế ngày càng tăng trưởng, tình hình kinh doanh của ngành khách sạn sẽ hiệu quả và mở ra nhiều triển vọng hơn.

Với những chính sách vĩ mô tạo điều kiện cho ngành du lịch phát triển và các chiến dịch quảng bá mạnh mẽ mà ngành du lịch đang triển khai sẽ rộng mở mời chào các nhà đầu tư khách sạn và thu hút ngày càng nhiều du khách quốc tế đến Việt Nam.

9 Chính sách đối với người lao động

9.1 Số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCNV :

Số lượng lao động tại Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang tại thời điểm 31/12/2014 là: 08 người, và tại thời điểm gần nhất là 30/09/2015 cũng không có sự thay đổi, cụ thể như sau :

Phân loại lao động	Tại ngày 31/12/2014	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
I. Theo trình Độ Lao động	08	100
1. Trình độ trên Đại Học	-	-
2. Trình độ Đại Học	02	25
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	01	12,5
4. Lao động khác	05	62,5
II. Theo tính chất của hợp đồng lao động	08	100
1. Hợp đồng có thời hạn dưới 1 năm	-	-
2. Hợp đồng có thời hạn từ 1-3 năm	-	-
3. Hợp đồng không xác định thời hạn	08	100

(Nguồn : Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang)

9.2 Chính sách đối với người lao động :

Chính sách đối với người lao động: Chính sách đối với người lao động của Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang được áp dụng theo qui định của Bộ Luật lao động và điều kiện thực tế của Công ty. Các nội dung về chính sách ưu đãi cho người lao động được cụ thể hóa trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty, trong đó các chế độ như:

¹ Nguồn : <http://www.vtr.org.vn/tinh-hinh-khach-quoc-te-den-viet-nam-thang-9/2015.html>

chế độ lương, thưởng, BHXH, BHYT, BHTN, bảo hộ lao động... luôn được quan tâm thực hiện.

Điều kiện làm việc: Công ty luôn quan tâm chăm lo cải thiện điều kiện làm việc của người lao động. Công ty cam kết xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện khích lệ sự sáng tạo, đảm bảo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi thành viên để CBCNV phát huy hết khả năng và sức sáng tạo của mình.

Chế độ lương: Công ty thực hiện việc trả lương cho nhân viên dựa vào năng lực, chức trách nhiệm vụ, kết quả thực hiện công việc của nhân viên và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương theo định kỳ cho CBCNV và quan tâm thường xuyên đến việc cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống CBCNV.

Chế độ thưởng: Hàng năm, công ty được trích 10% quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế để thực hiện các chính sách chăm lo đời sống cho người lao động và khen thưởng, biểu dương thành tích của người lao động vào dịp tổng kết cuối năm.

Mức lương bình quân:

Thu nhập bình quân của cán bộ Công nhân viên Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang 06 tháng đầu năm 2015 (tiền lương, ăn ca): 4.450.000 đồng/người/tháng.

10 Chính sách cổ tức

Kết thúc năm tài chính, căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị xây dựng phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo luật định và mức chi cổ tức để trình Đại hội cổ đông thông qua.

Năm 2012, năm 2013, năm 2014, lợi nhuận sau thuế (sau khi trừ các chi phí) còn lại rất ít, Đại hội cổ đông đã thống nhất không chi cổ tức.

11 Tình hình hoạt động tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Trích khấu hao Tài sản cố định

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Nguyên tắc hạch toán tài sản cố định : theo nguyên tắc giá gốc (nguyên giá).

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Mức khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 30
Máy móc thiết bị	04 - 08

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang)

Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Trong các năm qua, công ty không có các khoản vay nợ đến hạn.

Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty luôn hoàn thành các khoản nộp đúng qui định và không nợ bất kỳ các nghĩa vụ tài chính nào đối với Nhà nước. Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước cụ thể như sau :

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Thuế giá trị gia tăng	(36.165.642)	(366.634)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(141.030.908)	(76.898.513)
Thuế thu nhập cá nhân	7.144.185	5.855.321
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-
Cộng	(170.052.365)	(71.409.826)

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, năm 2014 Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang)

Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ thể hiện tại báo cáo tài chính các giai đoạn như sau :

Đơn vị tính: đồng

STT	Các quỹ	31/12/2013	31/12/2014
1.	Quỹ đầu tư phát triển	42.163.170	42.163.170
2.	Quỹ dự phòng tài chính	164.203.542	182.682.495
3.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	17.617.543	23.795.449
	Cộng	223.984.255	248.641.114

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, năm 2014 Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang)

Tổng dư nợ vay: Tình hình các khoản nợ vay

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Vay và nợ ngắn hạn	196.174.858	3.878.585.770
Vay và dài hạn	-	-
Tổng cộng	196.174.858	3.878.585.770

Nguồn: BCTC kiểm toán 2014 của Công ty

Năm 2013, Công ty không phát sinh vay nợ ngắn hạn và dài hạn. Năm 2014, công ty có vay 3.000.000.000 đồng nợ ngắn hạn. Đây là khoản vay ngắn hạn của Công ty với ông Đặng Quốc Chính theo hợp đồng vay số 141/HĐVVCN-BDNT-DQC ngày 27 tháng 12 năm 2014, lãi suất vay 9%/năm, thời hạn vay 03 tháng tính từ ngày nhận được khoản vay. Sau đó Công ty tiếp tục gia hạn thời hạn vay theo Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ - KSBD - ĐQC ngày 29/3/2015. Ngày 13/8/2015, hai bên đã thanh lý hợp đồng vay vốn, Công ty đã hoàn trả đầy đủ tiền gốc và lãi vay cho Ông Đặng Quốc Chính.

Tình hình công nợ hiện nay:

Các khoản phải thu

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
Các khoản phải thu	306.813.689	66.181.267
Phải thu của khách hàng	13.272.700	-
Trả trước cho người bán	242.000.000	57.514.600
Dự phòng phải thu khó đòi	-	-
Các khoản phải thu khác	51.540.989	8.666.667

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, năm 2014 Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang)

Các khoản phải trả

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
Nợ ngắn hạn	196.174.858	3.878.585.770
Vay và nợ ngắn hạn	-	3.000.000.000
Phải trả cho người bán	-	716.149.091
Người mua trả tiền trước	-	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	7.144.185	5.855.321
Phải trả người lao động	52.221.274	20.318.453
Chi phí phải trả	20.000.000	20.000.000
Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	99.191.856	92.467.456
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	17.617.543	23.795.449
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-
Nợ dài hạn	-	-

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, năm 2014 Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang)

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ / Nợ ngắn hạn	Lần	42,82	5,52
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	42,80	5,52
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ / Tổng tài sản	%	1,76	15,37
- Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	1,78	18,16
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	10	5,43
- Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho BQ	vòng	115,43	119,05
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	42,35	28,86
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	4,38	1,76
- Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	4,17	1,57
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	53,42	35,02
- Thu nhập trên cổ phần (EPS) (*)	đồng	4.626	1.668

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, năm 2014 Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang)

(*) : cổ phần Công ty năm 2013,2014 có mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần. Tháng 06/2015 đã được chuyển đổi thành mệnh giá 10.000 đồng.

12 Tài sản

Tài sản cố định hữu hình:

Tòa nhà khách sạn 03 tầng được xây dựng vào năm 1993, tọa lạc trên khu đất 1.629,53 m² do Công ty CP Khách sạn Bưu Điện Nha Trang quản lý (tại địa chỉ số 02 Lê Lợi, P. Xương Huân, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa).

Tình hình tài sản cố định hữu hình tại các thời điểm 31/12/2014

Đơn vị : đồng

Danh mục	Tại 31/12/2014		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/Nguyên giá
Nhà cửa, VKT	2.084.421.205	599.675.559	28,77
Máy móc thiết bị	485.666.983	115.419.699	23,76
Tổng cộng	2.570.088.188	715.095.258	27,82

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 CTCP khách sạn bưu điện Nha Trang)

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

Hiện tại, Công ty đang thực hiện Dự án Khách sạn Bưu Điện Nha Trang, nên chi tiết về chi phí xây dựng cơ bản dở dang như sau :

Đơn vị tính : đồng

STT	Tên công trình	31/12/2014
1.	Chi phí khoan, khảo sát, thiết kế, tư vấn	2.690.306.261
2.	Chi phí tiền lương Ban quản lý dự án	338.066.919
3.	Chi phí lãi vay	5.466.660
4.	Chi phí cho giai đoạn khởi động dự án	75.500.000
	TỔNG CỘNG	3.109.339.840

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 CTCP khách sạn bưu điện Nha Trang)

13 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang thông qua, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện Năm 2014	Năm 2015	
		Giá trị	Giá trị	% +/- so với năm 2014
Vốn điều lệ	Triệu đồng	17.088	20.000	17,04
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.575	1.450	(7,94)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	987	950	(3,75)
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	285	376	31,93
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	%	28,88	39,58	37,05
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	%	1,67	1,88	12,57
Cổ tức	%	-	-	-

(Nguồn : Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015)

(*) Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức hàng năm của Công ty được Hội đồng quản trị xây dựng cho từng năm và trình thông qua ĐHĐCĐ Thường niên hàng năm, do vậy kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 Công ty chưa xây dựng.

Một số căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận :

Năm 2015, thành phố biển Nha Trang đã và đang có nhiều sự kiện lớn diễn ra thu hút một lượng lớn khách du lịch trong và ngoài nước. Đặc biệt, Festival Biển Nha Trang 2015, diễn ra từ ngày 11 - 14/7/2015 đã khiến cho hàng loạt khách sạn tại Nha Trang trong tình trạng “cháy phòng”. Đây là cơ hội tăng nguồn doanh thu về dịch vụ lưu trú cho Công ty. Tuy nhiên, cơ sở vật chất hiện tại phòng nghỉ của khách sạn đã xuống cấp, không còn đáp ứng được yêu cầu của khách, nhất là lượng khách Nga, Hàn Quốc, Trung Quốc.. và khách sạn cũng không còn nguồn khách từ ngành Bưu chính và viễn thông như trước đây. Mặt khác, công ty cũng đang có kế hoạch ngừng hoạt động kinh doanh khách sạn để giải phóng mặt bằng và thi công dự án. Chính vì thế, kế hoạch doanh thu (tổng doanh thu và doanh thu thuần) năm 2015 được đặt ra thấp hơn so với năm 2014. Dự kiến

doanh thu giảm, nhưng ban lãnh đạo công ty sẽ tiết kiệm hơn các khoản chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, để tạo ra mức lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước.

Tổng doanh thu ước tính đến 30/09/2015 đạt 1.512.000.000 đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 694.000.000 đồng nên kế hoạch doanh thu và lợi nhuận ban lãnh đạo công ty đặt ra là hoàn toàn khả thi.

Bên cạnh đó, trong năm 2015, công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ thực góp đúng bằng số vốn điều lệ đã đăng ký trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Với số vốn đã được huy động đủ, tạo điều kiện cho Công ty tiếp tục thực hiện Dự án xây dựng mới khách sạn và để tập trung cho Dự án này, dự kiến năm 2015, Công ty sẽ tiếp tục không chi trả cổ tức.

14 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

15 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Nhu cầu về thuê phòng lưu trú của khách du lịch đến Nha Trang vẫn còn tăng cao do sự khởi sắc cũng như thu hút du lịch của thành phố biển Nha Trang, do vậy thị trường kinh doanh khách sạn tại Nha Trang vẫn là môi trường kinh doanh khai thác đầy tiềm năng.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất phòng nghỉ của khách sạn đã xuống cấp nên không còn đáp ứng được yêu cầu của khách, nhất là lượng khách Nga, Hàn Quốc và Trung Quốc. Chính vì thế, công ty đang triển khai thực hiện Dự án khách sạn 4 sao gồm 24 tầng, 290 phòng để kinh doanh phòng nghỉ và các dịch vụ tiện ích khác. Dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư cho dự án khoảng 600 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn tự có của doanh nghiệp chiếm 30%, vốn vay ngân hàng là 70%.

16 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1 Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

i.	Ông Đặng Quốc Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)
ii.	Ông Nguyễn Minh Phương	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
iii.	Ông Đặng Trọng Ngôn	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
iv.	Ông Đặng Minh Hải	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
v.	Bà Trần Thanh Hương	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Sơ yếu lý lịch**Ông Đặng Quốc Chính - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Họ và tên khai sinh : **ĐẶNG QUỐC CHÍNH**
2. CMND : 010435213 cấp ngày: 15/02/2008 Nơi cấp: CA Hà Nội
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 26/02/1954
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Tầng 10, Tòa nhà AC, Ngõ 78 Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ kinh tế
9. Quá trình công tác :
 - Từ 12/1979 đến 5/1996 : Giảng viên chính Trường Đại học kinh tế quốc dân Hà Nội.
 - Từ 5/1996 đến 9/2000 : Trợ lý Tổng giám đốc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội- Bộ Xây dựng.
 - Từ 2/2008 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc từ tháng 12/2008 đến tháng 10/2013. Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc từ 10/2013 đến nay - Công ty cổ phần dây điện và phích cắm Trần Phú - KCN Từ Liêm, Hà nội.
 - Từ 2/2008 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Khai Toàn (KTG).
 - Từ ngày 23/4/2015 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần khách sạn Bưu Điện Nha Trang
10. Khen thưởng : Không
11. Kỷ luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang: Chủ tịch Hội đồng quản trị;
13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Thành viên HĐQT kiêm Tổng GD Công ty CP Dây điện và Phích cắm Trần Phú, Khu công nghiệp Từ Liêm, Hà Nội.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Khai Toàn – lô 33 Khu công nghiệp Tam Phước, Long Thành, Đồng Nai.
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty liên doanh LS – Vina - Đông Anh, Hà Nội.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Trang thiết bị, Kỹ thuật Y tế TPHCM – 252 – 254 Cống Quỳnh, Q1, TPHCM.

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dược Sóc Trăng S – Pharm.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Lâm Đồng – 10 Quang Trung, Đà Lạt.
14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ : 814.700 cổ phiếu, tỷ lệ 40,74%
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không có
16. Số cổ phần của người có liên quan : 336.150 cổ phiếu, tỷ lệ : 16,81%
17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
18. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Ông Nguyễn Minh Phương - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

1. Họ và tên khai sinh : **NGUYỄN MINH PHƯƠNG**
2. CMND : 220885128 cấp ngày: 03/09/2008 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 05/10/1971
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 8 Lê Chân, P. Phước Tân, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Cử nhân Anh văn
9. Quá trình công tác:
- Từ 01/1994 đến 03/1995 : Nhân viên phiên dịch – Phòng quản lý kỹ thuật Viễn Thông - Bưu điện tỉnh Khánh Hòa
 - Từ 03/1995 đến 10/1999 : Phó Giám đốc Khách sạn Bưu điện trực thuộc Bưu điện tỉnh Khánh Hòa.
 - Từ 10/1999 đến nay : thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang.
10. Khen thưởng : Không
11. Kỷ luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang: thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty;
13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: 40 cổ phiếu, tỷ lệ 0,002%
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : 300.000 cổ phần

16. Tổ chức ủy quyền : Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)

17. Số cổ phần của người có liên quan : Không

18. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

19. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không

20. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

21. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Ông Đặng Trọng Ngôn - Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên khai sinh : **ĐẶNG TRỌNG NGÔN**

2. CMND : 025316196 cấp ngày: 14/06/2010 Nơi cấp: CA HCM

3. Giới tính : Nam

4. Ngày tháng năm sinh : 16/04/1972

5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam

6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Tầng 9, Phòng 902, Tòa nhà Sông Đà, 14B Kỳ Đồng, Quận 3, TPHCM

7. Trình độ văn hoá : 12/12

8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

9. Quá trình công tác :

- Từ 5/1992 đến 6/1994 : Trưởng đại diện phía Nam – công ty TNHH thiết bị điện An Toàn AT.
- Từ 6/1994 đến 1/2002 : Giám đốc Công ty TNHH thiết bị điện Hồng Phúc
- Từ 1/2002 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Thiết bị điện và chiếu sáng Hồng Phúc.
- Từ tháng 6/2007 đến nay : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Khải Toàn
- Từ tháng 10/2007 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên tiền phong Phía Nam
- Từ tháng 7/2011 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang

10. Khen thưởng : Không

11. Kỷ luật : Không

12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang: thành viên Hội đồng quản trị;

13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Khai Toàn – Lô 33 Khu công nghiệp Tam Phước, Long Thành, Đồng Nai.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Thiết bị điện và chiếu sáng Hồng Phúc.
- Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty cổ phần Nhựa thiếu niên tiền phong phía Nam.

14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: 208.510 cổ phiếu, tỷ lệ 10,43%
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không có
16. Số cổ phần của người có liên quan : 942.340 cổ phần, tỷ lệ 47,12%
17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
18. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Ông Đặng Minh Hải - Thành viên Hội đồng quản trị (không điều hành)

1. Họ và tên khai sinh : **ĐẶNG MINH HẢI**
2. CMND : 220861509 cấp ngày: 10/4/2002 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 25/10/1964
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu : 10 Mê Linh, TP Nha Trang, Khánh Hòa
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kỹ thuật
9. Quá trình công tác :
 - Tháng 3/1998 - 9/2005 : Phó Giám đốc Công ty Điện báo điện thoại Bưu Điện tỉnh Khánh Hòa.
 - Tháng 10/2005 - 7/2006 : Giám đốc Công ty Điện báo điện thoại Bưu Điện tỉnh Khánh Hòa.
 - Tháng 8/2006 - 12/2010 : Trưởng phòng quản lý mạng
 - Tháng 01/2011 - 12/2012 : Giám đốc Trung tâm Viễn thông Nha Trang.
 - Tháng 01/2013 - 8/2015 : Phó giám đốc Viễn thông Khánh Hòa
 - Từ tháng 4/2015 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang.
 - Tháng 8/2015 đến nay : Phó giám đốc phụ trách chức vụ Giám đốc Viễn thông Khánh Hòa.

10. Khen thưởng : Không

11. Ký luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần khách sạn Bưu Điện Nha Trang: thành viên Hội đồng quản trị;
13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó giám đốc phụ trách chức vụ Giám đốc Viễn thông khánh Hòa.
14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: 230 cổ phiếu, tỷ lệ 0,012%
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : 300.000 cổ phần
16. Tổ chức ủy quyền : Tập đoàn Bưu chính Viễn thông (VNPT)
17. Số cổ phần của người có liên quan : Không
18. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
19. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
20. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
21. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Bà Trần Thanh Hương - Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên khai sinh : **TRẦN THANH HƯƠNG**
2. CMND : 011543261 cấp ngày: 17/2/1971 Nơi cấp: CA Hà Nội
3. Giới tính : Nữ
4. Ngày tháng năm sinh : 17/02/1971
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: P1402, Nhà 17T4 Khu đô thị Trung Hòa nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
9. Quá trình công tác :
- Tháng 3/1997 - 10/2003 Nhân viên đại diện Hutchison Telecom tại VN.
 - Tháng 10/2003 - 5/2008 : Trưởng phòng XNK Công ty thiết bị điện Hồng Phúc.
 - Tháng 6/2008 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cp Hồng Phúc TPHCM.
 - Tháng 10/2008/ đến nay : Giám đốc Công ty TNHH Thiết bị điện AC, từ tháng 12/2012 đến nay kiêm Chủ tịch HĐQT.
 - Tháng 8/2003 đến nay : TV HĐQT Công ty CP Dây điện và Phích cắm Trần Phú.
 - Tháng 12/2013 đến nay : TV HĐQT Công ty CP Du lịch Lâm Đồng

- Từ 18/04/2015 nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
10. Khen thưởng : Không
11. Kỷ luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang: thành viên Hội đồng quản trị;
13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
- Tháng 6/2008 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cp Hồng Phúc TPHCM.
 - Tháng 10/2008/ đến nay : Giám đốc Công ty TNHH Thiết bị điện AC, từ tháng 12/2012 đến nay kiêm Chủ tịch HĐTV.
 - Tháng 8/2003 đến nay : TV HĐQT Công ty CP Dây điện và Phích cắm Trần Phú.
 - Tháng 12/2013 đến nay : TV HĐQT Công ty CP Du lịch Lâm Đồng
 - Từ 18/04/2015 nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ : Không
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không có
16. Số cổ phần của người có liên quan : 1.023.210 cổ phiếu, tỷ lệ 51,16%
17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
18. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2 Ban kiểm soát

- i. Ông Nguyễn Võ Lê Huy Trưởng Ban kiểm soát
- ii. Ông Thái Trần Vũ Thành viên Ban kiểm soát
- iii. Bà Trương Như Phẩm Anh Thành viên Ban kiểm soát

Sơ yếu lý lịch

Ông Nguyễn Võ Lê Huy - Trưởng Ban kiểm soát

1. Họ và tên khai sinh : NGUYỄN VÕ LÊ HUY
2. CMND : 251038206 cấp ngày: 18/7/2012 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 20/06/1978
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam

6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu : 15A Nguyễn Du, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính - Kế toán
9. Quá trình công tác :
- Tháng 3/2000 - 11/2000 : Lập trình viên tại Công ty Kingsoft, TPHCM
 - Tháng 7/2011 đến nay : Kế toán tổng hợp Công ty Du lịch Lâm Đồng, nay là Công ty CP Du lịch Lâm Đồng
10. Khen thưởng : Không
11. Kỷ luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang: Trưởng ban kiểm soát;
13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó trưởng phòng kế toán Công ty CP Du lịch Lâm Đồng
14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: Không
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không
16. Số cổ phần của người có liên quan : Không
17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
18. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Ông Thái Trần Vũ - Thành viên Ban Kiểm Soát

1. Họ và tên khai sinh : **THÁI TRẦN VŨ**
2. CMND : 220832019 cấp ngày: 17/5/2008 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 14/01/1970
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu : 19A Lê Quý Đôn, TP Nha Trang, Khánh Hòa
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
9. Quá trình công tác :
- Từ 1995 - 5/2006 : Nhân viên Bưu Điện Tỉnh Khánh Hòa
 - Tháng 6/2006 - 12/2007 : Kế toán trưởng Bưu điện Tỉnh Khánh Hòa

- Tháng 01/2008 đến nay : Kế toán trưởng Viễn thông Khánh Hòa
- 10. Khen thưởng : Không
- 11. Kỷ luật : Không
- 12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần khách sạn bưu điện Nha Trang: thành viên Ban kiểm soát;
- 13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng Viễn Thông Khánh Hòa
- 14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: Không
- 15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không có
- 16. Số cổ phần của người có liên quan : Không
- 17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- 18. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- 19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- 20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Bà Trương Như Phẩm Anh - Thành viên ban kiểm soát

1. Họ và tên khai sinh : **TRƯƠNG NHƯ PHẨM ANH**
2. CMND : 220800569 cấp ngày: 01/11/2010 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
3. Giới tính : Nữ
4. Ngày tháng năm sinh : 09/10/1970
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 1/1 Lê Hồng Phong, Phước Long, TP Nha Trang, Khánh Hòa
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cao đẳng Sư phạm ngoại ngữ
9. Quá trình công tác :
 - Tháng 8/1991 - 4/1996 : Nhân viên Lễ tân Khách sạn Nha Trang.
 - Tháng 5/1997 - 4/2007 : Nhân viên Lễ tân Công ty CP khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
 - Tháng 5/2007 đến nay : Nhân viên tổng hợp Công ty CP Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
10. Khen thưởng : Không
11. Kỷ luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang: thành viên Ban kiểm soát;

13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: Không
 15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không có
 16. Số cổ phần của người có liên quan : Không
 17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 18. Thủ lao và các khoản lợi ích khác : Không
 19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3 Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

- i. Ông Nguyễn Minh Phương Giám đốc
 ii. Bà Phạm Thị Phương Lan Phụ trách kế toán

Sơ yếu lý lịch

Ông Nguyễn Minh Phương – Đã trình bày bên trên

Bà Phạm Thị Phương Lan - Phụ trách kế toán

1. Họ và tên khai sinh : **PHẠM THỊ PHƯƠNG LAN**
2. CMND : 225024219 cấp ngày: 25/8/2004 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
3. Giới tính : Nữ
4. Ngày tháng năm sinh : 01/01/1963
5. Quốc tịch hiện nay : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: 31 Lê Hồng Phong, P. Phước Tân, TP Nha Trang, Khánh Hòa
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
9. Quá trình công tác :
 - Từ 1985 - 1987 : Giáo viên Trường PTCS Ninh Tiến, Ninh Hòa, Khánh Hòa.
 - Tháng 5/1994 - 6/2005 : Nhân viên Công ty CP Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
 - Tháng 7/2005 - 01/2014 : Nhân viên Kế toán Công ty CP Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
 - Tháng 02/2014 đến nay : Phụ trách kế toán Công ty CP Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.
10. Khen thưởng : Không

11. Kỹ luật : Không
12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang:
Phụ trách kế toán Công ty.
13. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
14. Số cổ phần NPH cá nhân nắm giữ: Không
15. Số cổ phần NPH được ủy quyền đại diện : Không có
16. Số cổ phần của người có liên quan : Không
17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không
18. Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
19. Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
20. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

4 Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.
- Hội đồng quản trị theo dõi, đôn đốc và giám sát hoạt động của Giám đốc, đảm bảo cho Công ty hoạt động tuân thủ đúng pháp luật và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Cách thức thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc:
 - + Thông qua trao đổi, thảo luận giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc;
 - + Thông qua báo cáo của Giám đốc theo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả, tiến độ thực hiện công việc, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp xử lý;
 - + Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Giám đốc.
- Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Trong cuộc họp ĐHCĐ gần nhất tới đây, Công ty sẽ thực hiện việc chỉnh sửa Điều lệ, các văn bản liên quan phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015.
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

III. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. **Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán - năm 2014;

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 10 năm 2015

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN BƯU ĐIỆN NHATRANG**



NGUYỄN MINH PHƯƠNG

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC - CN ĐÀ NẴNG**
(Theo giấy ủy quyền số 33/2015/PC-TH ngày 12/05/2015 của Giám đốc Công ty
TNHH chứng khoán ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam)



PHẠM KIM NGỌC